TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2024/QĐST-DS	*Bắc Ninh, ngày 29 tháng 5 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sư;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 130/2024/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP K V; địa chỉ: Số 06, phố Q, phường Tr, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng A, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Nh, chức vụ: Giám đốc xử ký nợ.

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Sơn H, Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng TMCP K V (Techcombank), địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Văn phòng Techcombank, số 119, Tr, phường Tr, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Phương M, sinh năm 1968 và ông Nguyễn Hải C, sinh năm 1963. (Ông C ủy quyền cho bà M)

Trú tại: Số 02, ngõ 678, đường H, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Nguyễn Thị Phương M và ông Nguyễn Hải C phải thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP K V số tiền nợ tính đến hết ngày 21/05/2024 là 167,884,977đồng (Một trăm sáu mươi bảy triệu tám trăm tám mươi tư nghìn chín trăm bảy mươi bảy đồng), bao gồm dư nợ của Hợp đồng tín dụng số BAN20151322/HĐTD ngày 25/04/2015 là 98,235,980 đồng (trong đó gồm 56,535,551 đồng nợ gốc và

41,700,429 đồng nợ lãi) và dư nợ Thẻ tín dụng là 69,648,997 đồng. Và các khoản nợ lãi phát sinh tiếp theo tính trên dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số BAN20151322/HĐTD ngày 25/04/2015 và Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng cá nhân ngày 22/05/2015 kể từ ngày 22/05/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Về phương án trả nợ: Ông Nguyễn Hải C và bà Nguyễn Thị Phương M trả nợ theo lộ trình, cụ thể:

Đợt 1: Vào ngày 21/6/2024, ông Nguyễn Hải C và bà Nguyễn Thị Phương M thanh toán cho Ngân hàng TMCP K V tối thiểu 10.000.000 đồng (trả vào nợ gốc).

Đợt 2: Vào ngày 21/7/2024, ông Nguyễn Hải C và bà Nguyễn Thị Phương M thanh toán cho Ngân hàng TMCP K V tối thiểu 10.000.000 đồng (trả vào nợ gốc).

Đợt 3: Vào ngày 21/8/2024, ông Nguyễn Hải C và bà Nguyễn Thị Phương M thanh toán cho Ngân hàng TMCP K V số tiền nợ còn lại và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 22/5/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp bà Nguyễn Thị Phương M và ông Nguyễn Hải C vi phạm bất cứ kỳ hạn trả nợ nào nêu trên, Ngân hàng TMCP K V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP K V. Tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa đất số: 234, tờ bản đồ số: 08, địa chỉ thửa đất: phường Đ, thị xã Bắc Ninh (nay là thành phố Bắc Ninh), tỉnh Bắc Ninh, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 3, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H do UBND thị xã Bắc Ninh (nay là thành phố Bắc Ninh), tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 08/12/2005 đã được chỉnh lí vào ngày 04/7/2012 bổ sung tài sản gắn liền với đất là nhà ở cấp 4-D, diện tích xây dựng 50m^2, diện tích sản 100m^2, số tầng 02, kết cấu: bê tông, năm hoàn thành xây dựng 2003.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Hải C được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm do thuộc trường hợp người cao tuổi.

Bà Nguyễn Thị Phương M phải chịu 2.098.562 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng TMCP K V số tiền 4.126.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp (theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000725 ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDTP Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thư